

COMPARISONS

Exercise 6. Warm-up. (Chart 9-2)

Compare the people. So sánh những người sau.



David



Paolo



Matt

1. Paolo looks younger than _____.
2. Matt looks younger than _____.
3. _____ looks the youngest of all.

9-2 Comparative and Superlative (So sánh hơn và so sánh nhất)

- (a) "A" is **older than** "B."
 (b) "A" and "B" are **older than** "C" and "O."
 (c) Ed is **more generous than** his brother.

The comparative compares *this* to *that* or *these* to *those*.

Form: **-er** or **more** (See Chart 9-3.)

Notice: A comparative is followed by **than**.

Dạng so sánh hơn dùng để so sánh cái này với cái kia hoặc những cái này với những cái kia.

Dạng: **-er** hoặc **more**

Lưu ý: dạng so sánh hơn được theo sau bởi **than**.

- (d) "A," "B," "C," and "D" are sisters. "A" is **the oldest** of all four sisters.
 (e) A woman in Turkey claims to be **the oldest person** in the world.
 (f) Ed is **the most generous person** in his family.

The superlative compares one part of a whole group to all the rest of the group.

Form: **-est** or **most** (See Chart 9-3 for forms.)

Notice: A superlative begins with **the**.

Dạng so sánh nhất dùng để so sánh một bộ phận trong cả nhóm với phần còn lại của cả nhóm.

Dạng: **-est** hoặc **most**

Lưu ý: Dạng so sánh nhất bắt đầu với **the**.



Exercise 7. Game. (Chart 9-2)

Decide if the sentences are true (T) or false (F). *Xác định câu nào trong các câu sau đây là đúng (T) hoặc sai (F).*

- | | | |
|--|---|---|
| 1. Canada is larger than France. | T | F |
| 2. Russia and Canada are the largest countries in the world. | T | F |
| 3. The South Pole is generally colder than the North Pole. | T | F |
| 4. The Pacific Ocean is the coldest ocean in the world. | T | F |
| 5. The Mediterranean Sea is the biggest sea of all. | T | F |
| 6. In general, Libya is hotter than Mexico. | T | F |
| 7. Africa is larger than Asia. | T | F |
| 8. Argentina has the highest and lowest points in South America. | T | F |
| 9. The nearest continent to Antarctica is Australia. | T | F |
| 10. The longest country in the world is Chile. | T | F |



Exercise 8. Listening. (Charts 9-1 and 9-2)

Listen to the statements. Do you agree or disagree? Choose *yes* or *no*. Before you begin, you may want to check your understanding of these words: *talkative, cooked, tasty, raw*.

Nghe các câu sau. Bạn có đồng ý hay không đồng ý với những câu đó? Chọn yes or no. Trước khi bắt đầu, tra thông tin về các từ talkative, cooked, tasty, raw có thể hữu ích với bài tập này.

- | | | | |
|--------|----|--------|----|
| 1. yes | no | 5. yes | no |
| 2. yes | no | 6. yes | no |
| 3. yes | no | 7. yes | no |
| 4. yes | no | 8. yes | no |



Exercise 9. Warm-up. (Chart 9-3)

Compare the three handwriting samples. *So sánh ba mẫu chữ viết tay sau.*

A: The meeting starts at eight!
 B: The meeting starts at eight!
 C: The meeting starts at eight!

1. C is neater than A (or B).
2. _____ is messier than _____.
3. _____ is more readable than _____.
4. _____ is better than _____.
5. _____ is the best.
6. _____ is the worst.
7. _____ wrote more carefully than _____.

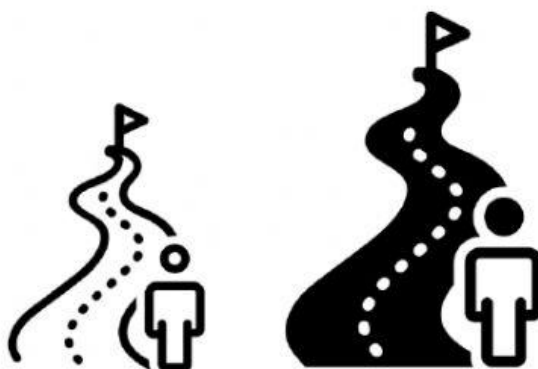


9-3 Comparative and Superlative Forms of Adjectives and Adverbs (Dạng so sánh hơn và so sánh nhất của Tính từ và Trạng từ)

Comparative Superlative				
ONE-SYLLABLE ADJECTIVES	old wise	older wiser	the oldest the wisest	For most one-syllable adjectives, -er and -est are added. Đối với hầu hết các tính từ một âm tiết, chỉ cần thêm -er và -est .
TWO-SYLLABLE ADJECTIVES	famous pleasant	more famous more pleasant	the most famous the most pleasant	For most two-syllable adjectives, more and most are used. Đối với hầu hết các tính từ có hai âm tiết, sử dụng more và most .
	clever gentle friendly	cleverer more clever gentler more gentle friendlier more friendly	the cleverest the most clever the gentlest the most gentle the friendliest the most friendly	Some two-syllable adjectives use either -er/-est or more/most : <i>able, angry, clever, common, cruel, friendly, gentle, handsome, narrow, pleasant, polite, quiet, simple, sour</i> . Một số tính từ hai âm tiết sử dụng -er / -est hoặc more/most : <i>able, angry, clever, common, cruel, friendly, gentle, handsome, narrow, pleasant, polite, quiet, simple, sour</i> .
	busy pretty	busier prettier	the busiest the prettiest	-Er and -est are used with two syllable adjectives that end in -y . The -y is changed to -i .



				-Er và -est được sử dụng với các tính từ có hai âm tiết kết thúc bằng -y . -Y được đổi thành -i .
ADJECTIVES WITH THREE OR MORE SYLLABLES	important fascinating	more important more fascinating	the most important the most fascinating	More and most are used with long adjectives. More và most được sử dụng với các tính từ dài.
IRREGULAR	good bad	better worse	the best the worst	Good and bad have irregular comparative and superlative forms. Good và bad có dạng so sánh hơn và so sánh nhất bất quy tắc.
-LY ADVERBS ADJECTIVES	carefully slowly	more carefully more slowly	the most carefully the most slowly	More and most are used with adverbs that end in -ly . More và most được sử dụng với các trạng từ kết thúc bằng -ly .
ONE-SYLLABLE ADVERBS	fast hard	faster harder	the fastest the hardest	The -er and -est forms are used with one-syllable adverbs. Dạng -er và -est được sử dụng với các trạng từ một âm tiết.
IRREGULAR ADVERBS	well badly far	better worse farther/further	the best the worst the farthest/furthest	Both farther and further are used to compare physical distances: <i>I walked farther than my friend did.</i> OR <i>I walked further than my friend did.</i> Further also means "additional": <i>I need further information.</i> NOTE: Farther cannot be used when the meaning is "additional." Cả farther và further được sử dụng để so sánh khoảng cách vật lý: <i>I walked farther than my friend did.</i> HOẶC <i>I walked further than my friend did.</i> Further cũng có nghĩa là "thêm": <i>Tôi cần thêm thông tin.</i> LƯU Ý: Farther không thể được sử dụng khi nó có nghĩa là "thêm".



*Exception: **early** is both an adjective and an adverb. Forms: **earlier, earliest**. (Ngoại lệ: **early** vừa là tính từ vừa là trạng từ. Dạng: **earlier, earliest**)

Exercise 10. Looking at grammar. (Charts 9-2 and 9-3)

Write the comparative and superlative forms of the following adjectives and adverbs.
 (Viết dạng so sánh hơn và so sánh nhất của các tính từ và trạng từ sau)

1. high	higher, the highest	8. dangerous	_____.
2. good	_____.	9. slowly	_____.
3. lazy	_____.	10. common	_____.
4. hot*	_____.	11. friendly	_____.
5. neat*	_____.	12. careful	_____.
6. late*	_____.	13. bad	_____.
7. happy	_____.	14. far	_____.



*Spelling notes:

- When a one-syllable adjective ends in **one vowel + a consonant**, double the consonant and add **-er / -est**: **sad, sadder, saddest**.
- When an adjective ends in two **vowels + a consonant**, do NOT double the consonant: **cool, cooler, coolest**.
- When an adjective ends in **-e**, do NOT double the consonant: **wide, wider, widest**.

* Ghi chú chính tả:

- Khi tính từ một âm tiết tận cùng bằng **một nguyên âm + một phụ âm**, hãy gấp đôi phụ âm đó và thêm **-er / -est**: **sad, sadder, saddest**.
- Khi tính từ tận cùng bằng **hai nguyên âm + một phụ âm**, KHÔNG được gấp đôi phụ âm: **cool, cool, coolest**.
- Khi tính từ tận cùng bằng **-e**, KHÔNG gấp đôi phụ âm: **wide, wider, widest**.

Exercise 11. Looking at grammar. (Charts 9-2 and 9-3)

Complete the sentences with the correct comparative form (**more/-er**) of the adjectives in the list. Hoàn thành các câu sau với dạng so sánh hơn đúng (**more/-er**) của động từ trong danh sách sau.

clean	dangerous	funny	✓sweet
confusing	dark	pretty	wet

1. Oranges are sweeter than lemons.
2. I heard some polite laughter when I told my jokes, but everyone laughed loudly when

Janet told hers. Her jokes are always much _____ than mine.

3. Many more people die in car accidents than in plane accidents. Statistics show that driving your own car is _____ than flying in an airplane.

4. Professor Sato speaks clearly, but I have trouble understanding Professor Larson's lectures. Her lectures are much _____ than Professor Sato's.

5. Is there a storm coming? The sky looks _____ than it did an hour ago.

6. That tablecloth has some stains on it. Take this one. It's _____.

7. We're having another beautiful sunrise. It looks like an orange fireball. The sky is even _____ than yesterday.

8. If a cat and a duck are out in the rain, the cat will get much _____ than the duck. The water will just roll off the duck's feathers, but it will soak into the cat's hair.

Blood is thicker than water - Một giọt máu đào hơn ao nước lã